**1. Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng họctập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục**

*1.1. Trình tự thực hiện:*

a) Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu năm học, người đứng
đầu cơ sở giáo dục thông báo cho người khuyết tật học tại cơ sở giáo dục (hoặc
cha mẹ, người giám hộ) về chính sách đối với người khuyết tật và nộp một bộ hồ
sơ theo quy định.

b) Đối với cơ sở giáo dục công lập:

- Người khuyết tật (hoặc cha mẹ, người giám hộ) nộp một bộ hồ sơ theo
quy định cho cơ sở giáo dục công lập người khuyết tật đang học.

- Người đứng đầu cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào quy định tại khoản
1 và khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXHBTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao
động, Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối
với người khuyết tật (Thông tư liên tịch số 42) tổ chức quy trình kiểm tra, đối
chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, tổng hợp, lập danh sách
và dự toán kinh phí báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để cơ quan quản
lý cấp trên thẩm định, phê duyệt, tổng hợp báo cáo cơ quan tài chính trình cấp
có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện chính sách học bổng và hỗ trợ chi
phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật đang học
tại cơ sở giáo dục.

- Kinh phí thực hiện chính sách học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương
tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật đang theo học tại cơ sở
giáo dục công lập được cân đối trong dự toán kinh phí hàng năm phân bổ cho cơ
sở này. Căn cứ vào dự toán kinh phí sự nghiệp giáo dục đã được phê duyệt, cơ
sở giáo dục thực hiện việc quản lý kinh phí, tổ chức chi trả học bổng và kinh phí
hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết
tật theo khoản 1 và khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 42;

- Khi rút dự toán kinh phí thực hiện chính sách học bổng và hỗ trợ chi phí
mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật, cơ sở giáo
dục công lập phải gửi cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị giao dịch bản tổng
hợp đề nghị chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập
dùng riêng cho người khuyết tật (gồm các nội dung: họ tên người khuyết tật,
mức học bổng, mức hỗ trợ chi phí mua phương tiện và tổng nhu cầu kinh phí đề
nghị chi trả kèm theo đầy đủ các hồ sơ (bản photo) về việc xác nhận đối tượng
theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư liên tịch số 42).

c) Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập:

- Người khuyết tật học tại cơ sở giáo dục (hoặc cha mẹ, người giám hộ)
nộp một bộ hồ sơ theo hướng dẫn sau:

+ Đối với người khuyết tật học tại cơ sở giáo dục trực thuộc quận, huyện,
thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện) quản lý gửi về phòng giáo
dục và đào tạo;

+ Đối với người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc cấp tỉnh
quản lý gửi về sở giáo dục và đào tạo;

+ Đối với người khuyết tật có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện,
đang học tại các cơ sở giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp trong phạm vi
cả nước gửi về phòng lao động - thương binh và xã hội.

- Cơ sở giáo dục ngoài công lập có trách nhiệm xác nhận vào đơn đề nghị
của người học trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị
của học sinh, sinh viên.

- Phòng giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện
chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng
cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc cấp huyện quản lý;

- Sở giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện chi
trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho
người khuyết tật đang học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc cấp tỉnh quản lý;

- Phòng lao động - thương binh và xã hội chịu trách nhiệm quản lý, tổ
chức thực hiện chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học
tập dùng riêng cho người khuyết tật có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện,
đang học tại các cơ sở giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp ngoài công lập
trong phạm vi cả nước.

d) Thời gian cấp học bổng và hỗ trợ chi phí: việc chi trả học bổng và hỗ
trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật
được thực hiện 2 lần trong năm: lần 1 chi trả vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng
11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4, tháng 5. Việc chi trả học bổng và hỗ
trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập phải đảm bảo thuận tiện cho người
khuyết tật đi học. Trường hợp người học chưa nhận được chế độ theo thời hạn
quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.

Cơ quan thực hiện: chi trả có trách nhiệm thông báo công khai về thủ tục,
thời gian chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí cho người khuyết tật để thuận tiện
cho người khuyết tật hoặc gia đình người khuyết tật được nhận chế độ chính
sách theo đúng quy định.

*1.2. Cách thức thực hiện:*

Trực tiếp

*1.3. Thành phần và số lượng hồ sơ:*

Hồ sơ gồm:

1.3.1. Đối với người khuyết tập học tại các cơ sở giáo dục công lập:

a) Giấy chứng nhận về khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy
định của Nhà nước (bản sao có công chứng);

b) Giấy chứng nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do uỷ ban nhân dân
xã, phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng).

1.3.2. Đối với người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục ngoài công
lập

a) Đơn có xác nhận của nhà trường (theo mẫu tại phụ lục ban hành kèm
theo Thông tư liên tịch số 42);

b) Giấy chứng nhận về khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy
định của Nhà nước (bản sao có công chứng);

c) Giấy chứng nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do uỷ ban nhân dân
xã, phường, thị trấn cấp (bản sao có công chứng).

Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

*1.4. Thời hạn giải quyết:*

Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập
dùng riêng cho người khuyết tật được thực hiện 2 lần trong năm: lần 1 chi trả
vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng 11; lần 2 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4,
tháng 5. Việc chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học
tập phải đảm bảo thuận tiện cho người khuyết tật đi học. Trường hợp người học
chưa nhận được chế độ theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả
tiếp theo.

*1.5. Đối tượng thực hiện:*

Người khuyết tật (hoặc cha mẹ, người giám hộ của người khuyết tật)
*35.6. Cơ quan thực hiện:*

Cơ sở giáo dục công lập; Phòng giáo dục và đào tạo; Sở giáo dục và đàotạo; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

*1.7. Kết quả thực hiện:*

Người khuyết tật được chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương
tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật:

a) Người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học tại các cơ sở
giáo dục được hưởng học bổng mỗi tháng bằng 80% mức lương cơ sở theo quy
định của Chính phủ trong từng thời kỳ.

Người khuyết tật thuộc đối tượng được hưởng chính sách đang học tập tại
cơ sở giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp được cấp học bổng 10
tháng/năm học; người khuyết tật thuộc đối tượng được hưởng chính sách đang
học tập tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo
dục thường xuyên, trường chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa
nhập được cấp học bổng 9 tháng/năm học.

Không áp dụng chế độ này đối với các đối tượng người khuyết tật đã được
hưởng học bổng chế độ chính sách theo quy định tại Quyết định số
152/2007/QĐ-TTg ngày 14/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Người khuyết tật thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo đang học tại các
cơ sở giáo dục được hỗ trợ kinh phí để mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập
với mức 1.000.000 đồng/người/năm học.

Người khuyết tật thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ phương
tiện, đồ dùng học tập mà cùng một lúc được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ
phương tiện, đồ dùng học tập khác nhau thì chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ
cao nhất.

*1.8. Phí, Lệ phí:*

Không

*1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

Mẫu đơn đối với người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục ngoài công
lập tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 42.

*1.10. Yêu cầu, điều kiện:*

a) Người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học tại các cơ sở
giáo dục

b) Không áp dụng chế độ này đối với các đối tượng người khuyết tật đã
được hưởng học bổng chế độ chính sách theo quy định tại Quyết định số
152/2007/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

*1.11. Căn cứ pháp lý:*

Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày
31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã
hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

**PHỤ LỤC**

*(Kèm theo Thông tư liên tịch số: 42/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 31 tháng 12 năm 2013 Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

CẤP TIỀN HỌC BỔNG VÀ HỖ TRỢ KINH PHÍ MUA PHƯƠNG TIỆN, ĐỒ DÙNG HỌC TẬP DÙNG RIÊNG
*(Dùng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập)*

**Kính gửi:** …………………………………………………………………

Họ và tên:...................................................................................................................

Ngày, tháng, năm sinh:..............................................................................................

Nơi sinh:.....................................................................................................................

Họ tên cha hoặc mẹ của học sinh/sinh viên:..............................................................

Hộ khẩu thường trú (ghi đầy đủ):...............................................................................

Xã (Phường): ……………………… Huyện (Quận):...................................................

Tỉnh (Thành phố):......................................................................................................

Hiện đang học tại: ....................................................................................................

Tôi làm đơn này đề nghị được xem xét, giải quyết để được chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng theo quy định và chế độ hiện hành.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày     tháng      năm 20…….*Người làm đơn*(kí và ghi rõ họ, tên)* |

**Xác nhận của cơ sở giáo dục**

Trường ......................................................................................................................

Xác nhận học sinh/sinh viên .....................................................................................

là học sinh/sinh viên lớp ……../năm thứ ……….Năm học …………../Khóa học……

của nhà trường.

Đề nghị …………………………………………………… xem xét giải quyết chi trả học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho học sinh/sinh viên ………………….. theo quy định và chế độ hiện hành.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………, ngày     tháng      năm 20…….*Thủ trưởng đơn vị*(kí tên và đóng dấu)* |